

Số: /QĐ-VP

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành
thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ

CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2839/QĐ-BKHHCN ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền cho Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 2754/TTr-SKHHCN ngày 23 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính mới ban hành và 05 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)¹.

¹ Tra cứu toàn bộ nội dung của TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <http://dichvucong.gov.vn>

Điều 2. Giao các đơn vị tại Điều 3 của Quyết định này xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính gửi Sở Khoa học và Công nghệ để thực hiện trình tự khai báo, cấu hình các đơn vị tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính và thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Khoa học và Công nghệ đối với 03 thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định này; đồng thời gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để theo dõi *trước ngày 30/6/2026*.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2026.

Giám đốc các sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Công an tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp (bản điện tử);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCC.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Thế Anh

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ TRONG LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VP ngày tháng năm 2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC trên Cổng DVCQG)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu có mức độ rủi ro cao (địa phương) (1.115184)	<ul style="list-style-type: none">- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và phù hợp: 01 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.- Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không đáp ứng yêu cầu về nhân: 06 ngày làm việc (bao gồm 05 ngày khắc phục và 01 ngày kể từ ngày hồ sơ đầy đủ và hợp lệ).- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: 08 ngày làm việc không tính thời gian xin gia hạn (gồm 07 ngày bổ sung hồ sơ từ ngày tiếp nhận và 01 ngày kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).- Trường hợp tổ chức, cá nhân nhập khẩu không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ trong thời hạn quy định: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn bổ sung, hồ sơ.	<ul style="list-style-type: none">- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa);- Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Công an tỉnh, địa chỉ: số 01 Đỗ Huy Cư, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12;- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15;- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

2	<p>Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp lần đầu (địa phương) (1.115185)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ theo quy định: 03 ngày làm việc. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và không tính thời gian đánh giá tại cơ sở, thời gian khắc phục và đánh giá lại (nếu có). - Trường hợp tổ chức chứng nhận phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng dịch vụ Công quốc gia tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>). 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15; - Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
3	<p>Đăng ký thay đổi, bổ sung Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp (địa phương) (1.115186)</p>	<p>a) Trường hợp thay đổi, bổ sung, thu hẹp phạm vi, lĩnh vực được chỉ định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ theo quy định: 03 ngày làm việc. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và không tính thời gian đánh giá tại cơ sở, thời gian khắc phục và đánh giá lại (nếu có). - Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế. <p>b) Trường hợp tổ chức chứng nhận có</p>		Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15; - Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Nghị quyết số

		Quyết định chỉ định còn hiệu lực nhưng thay đổi tên, địa chỉ của tổ chức: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. Trường hợp không đáp ứng yêu cầu, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lời và nêu rõ lý do.			20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
--	--	--	--	--	---

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

Bãi bỏ 01 TTHC được ban hành tại Quyết định số 4440/QĐ-UBND ngày 08/11/2018 và 04 TTHC được ban hành tại Quyết định số 2175/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hoá.

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý bãi bỏ TTHC
1	2.001259.000.00.00.H56	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
2	1.001392.000.00.00.H56	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu (cấp tỉnh)	
3	2.001208.000.00.00.H56	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	
4	2.001100.000.00.00.H56	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định (cấp tỉnh)	
5	2.001501.000.00.00.H56	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp.	